

MODULE THPT

37

**GIÁO DỤC VÌ SỰ
PHÁT TRIỂN BỀN
VỮNG
Ở TRƯỜNG THPT**

BÀI THU HOẠCH

BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN GIÁO VIÊN

Năm học:

Họ và tên:

Đơn vị:.....

I. Nội dung bồi dưỡng: Module 37

GIÁO DỤC VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở TRƯỜNG THPT

II. Thời gian bồi dưỡng:

Từ 01/01/20... đến 28/02/20....

III. Hình thức bồi dưỡng: Tự bồi dưỡng

IV. Kết quả bồi dưỡng: Qua quá trình bồi dưỡng thường xuyên bản thân tôi đã ghi nhận và tiếp thu những kiến thức cơ bản về các nội dung trên như sau:

A. Nội dung 1:

1.1. Những thách thức đối với địa phương, quốc gia và toàn cầu:

Phát triển bền vững là vấn đề cấp bách, từ địa phương tới toàn cầu. Vì các nước thi đua công nghiệp hóa, khai thác tài nguyên, tìm kiếm thị trường dẫn đến tăng trưởng kinh tế và dân số quá nhanh, sản xuất không giới hạn, khai thác tài nguyên vô ý thức dẫn đến ô nhiễm môi trường, môi sinh làm cạn kiệt nguồn dự trữ tài nguyên thiên nhiên trên thế giới.

Những thách thức về phát triển bền vững trên thế giới như: Dân số quá đông, tỉ lệ nghèo đói còn cao, ô nhiễm môi trường, xung đột, chiến tranh, biến đổi khí hậu.

1.2. Khái niệm phát triển bền vững

Khái niệm: Phát triển bền vững là sự phát triển có thể đáp ứng được nhu cầu hiện tại mà không ảnh hưởng, tổn hại đến những khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai. Hay nói cách khác phát triển bền vững phải đảm bảo có sự phát triển kinh tế hiệu quả, xã hội công bằng và môi trường được bảo vệ, gìn giữ.

B. Nội dung 2:

2.1. Giáo dục và phát triển bền vững

Giáo dục đóng vai trò chủ đạo thúc đẩy sự phát triển của mỗi quốc gia, đáp ứng những nhu cầu và nguyện vọng trong xã hội.

Giáo dục giúp người học có kiến thức về những thay đổi cần thiết, có khả năng xây dựng tầm nhìn về tương lai, hình thành hành vi và thái độ cho phát triển bền vững.

Giáo dục vì sự phát triển bền vững mở ra cho tất cả mọi người cơ hội giáo dục, học tập suốt đời.

2.2. Định hướng lại giáo dục vì một tương lai bền vững

Giáo dục vì sự phát triển bền vững dựa trên 5 trụ cột chính là:

- Học để biết.
- Học để làm
- Học để chung sống.
- Học để tồn tại.
- Học để thay đổi bản thân, thay đổi xã hội.

2.3. Giáo dục vì sự phát triển bền vững.

Giáo dục vì sự phát triển bền vững là quá trình học tập suốt đời hướng tới việc công dân có kiến thức và trách nhiệm, có khả năng giải quyết vấn đề một cách sáng tạo, có hiểu biết về khoa học

và xã hội, cam kết thực hiện các hành động cá nhân và hợp tác có trách nhiệm. Những hành động này sẽ đảm bảo một tương lai có kinh tế thịnh vượng và môi trường trong lành. Giáo dục vì sự phát triển bền vững trở thành một công cụ để kết nối tốt hơn giữa trường học và doanh nghiệp, giữa nhà trường với cộng đồng.

2.4. Chiến lược thực hiện giáo dục vì sự phát triển bền vững.

- Gồm 5 mục tiêu:

- + Tăng cường và nâng cao vai trò trung tâm của giáo dục và học tập trong việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.
- + Xây dựng mạng lưới thúc đẩy các mối liên kết và trao đổi giữa các bên tham gia trong giáo dục vì sự phát triển bền vững.
- + Tạo cơ hội môi trường thuận lợi để kiến tạo và thúc đẩy tầm nhìn và bước chuyển tới một sự phát triển bền vững thông qua tất cả các phương thức học tập và nhận thức của cộng đồng.
- + Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập trong giáo dục vì sự phát triển bền vững.
- + Xây dựng chiến lược hoạt động ở tất cả các cấp nhằm mục đích tăng cường năng lực giáo dục vì sự phát triển bền vững.

Giáo dục vì sự phát triển bền vững thể hiện trên 3 lĩnh vực cơ bản:

- + Về xã hội
- + Về môi trường.
- + Về kinh tế.

2.5. Những ảnh hưởng của giáo dục phát triển bền vững đối với sự phát triển kinh tế xã hội.

Về xã hội:

- + Đối với đa dạng văn hóa.
- + Đối với hòa bình và an ninh.
- + Ảnh hưởng đối với bình đẳng giới.
- + Ảnh hưởng đối với sức khỏe.

Về môi trường:

Giáo dục giúp cho mọi người hiểu rõ các vấn đề chính về môi trường bao gồm tài nguyên nước, biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, phòng ngừa và giảm thiểu thảm họa đều có mối quan hệ phụ thuộc lẫn nhau. Từ đó giúp cho tất cả mọi người đều có ý thức gìn giữ tài nguyên thiên nhiên.

Về kinh tế:

- + Đối với phát triển nông thôn
- + Đối với đô thị hóa bền vững.
- + Đối với tiêu dùng bền vững.

C. NỘI DUNG 3: TÍCH HỢP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG DẠY HỌC

3.1. Các cách lồng ghép giáo dục vì sự phát triển bền vững vào dạy học.

Dạy học liên ngành, liên môn.

Lồng ghép thông qua các mục tiêu giáo dục.

Lồng ghép thông qua các hoạt động học tập ở tất cả các môn học.

3.2. Quá trình giáo dục vì sự phát triển bền vững trong trường học.

Gồm ba giai đoạn:

Giai đoạn 1: Nhà trường bắt đầu phát triển giáo dục phát triển bền vững:

- + Nhà trường xem giáo dục phát triển bền vững như là một phần của kế hoạch toàn trường.
- + Xây dựng chính sách giáo dục phát triển bền vững.
- + Bổ nhiệm một cán bộ chịu trách nhiệm cho giáo dục phát triển bền vững.

Giai đoạn 2: Trường học đẩy mạnh giáo dục phát triển bền vững:

- + Đã xem giáo dục PTBV như là một phần của kế hoạch toàn trường.
- + Đã xây dựng chính sách giáo dục phát triển bền vững.
- + Đã bổ nhiệm một cán bộ chịu trách nhiệm cho GDPTBV.

Giai đoạn 3:

- + Đã xây dựng chính sách phát triển bền vững.
- + Đã bổ nhiệm một cán bộ chịu trách nhiệm cho GDPTBV.
- + Đã phát triển các kế hoạch chính thức và có đội hành động cho GDPTBV.
- + Đã rà soát đánh giá chương trình giảng dạy cho GDPTBV và quyết định sẽ tiếp tục hoàn thiện và cập nhật thực tế.

3.3. Những tiêu chí xác định một nền giáo dục vì phát triển bền vững.

Có nhiều cách xác định tiêu chí GDPTBV theo các cấp độ và cách tiếp cận khác nhau.

Người học có khả năng giải thích được các nguyên tắc của phát triển bền vững.

Người học có khả năng biện minh cho niềm tin của bản thân về môi trường, vì lợi ích của cá nhân gia đình và cộng đồng (toàn cầu hay địa phương), và của chủng loại khác.

Người học có tôn trọng liên đới giữa môi trường toàn cầu và môi trường địa phương.

Người học có khả năng nhận thức những chỉ báo của môi trường cho hành động cá nhân của mình.

Người học có khả năng đưa ra quyết định cá nhân để tác động đến môi trường.

3.4. Tổng kết:

Việc lồng ghép nội dung giáo dục vì sự phát triển bền vững vào giáo dục đòi hỏi nhà trường phải có một chính sách toàn diện và sự hợp tác của tất cả các giáo viên trong trường, cũng như của học sinh, phụ huynh và cộng đồng rộng lớn bên ngoài.

Quan điểm, đường lối chính sách của Đảng và nhà nước ta về phát triển bền vững đã được khẳng định trong nghị quyết Đại hội đảng toàn quốc lần thứ IX là: “Phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường; Phát triển kinh tế xã hội gắn chặt với bảo vệ môi trường, đảm bảo sự hài hòa giữa môi trường nhân tạo với môi trường thiên nhiên, giữ gìn đa dạng sinh học”.

Con người là trung tâm của sự phát triển bền vững. Một trong những nhiệm vụ cốt lõi là cải cách giáo dục và nâng cao nhận thức về PTBV của các cá nhân, cộng đồng, các doanh nghiệp, các tổ chức cơ quan ban ngành các cấp.

Việt Nam đã xây dựng một kế hoạch hành động quốc gia cho phát thập kỉ với các mục tiêu chính sau:

- + Thúc đẩy cải cách giáo dục, tích hợp các nội dung của PTBV vào trong các chiến lược chính sách chương trình và nội dung giáo dục ở tất cả các cấp học.
- + Tiếp tục định hướng lại giáo dục(phổ thông và đại học) cũng như giáo dục không chính quy theo hướng PTBV.
- + Giáo dục nâng cao nhận thức và hiểu biết cho học sinh và cộng đồng PTBV và nâng cao năng lực thực hiện giáo dục vì PTBV.
- + Tăng cường công tác đào tạo nhằm phát triển nguồn nhân lực phục vụ vì sự phát triển bền vững của đất nước.

Việt Nam đã xây dựng chương trình hành động quốc gia về giáo dục PTBV và tích hợp các chủ đề sau trong giáo dục PTBV:

- + Khía cạnh môi trường: Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên; tiết kiệm năng lượng; phát triển nông thôn bền vững; đô thị hóa bền vững; biến đổi khí hậu, phòng chống, giảm nhẹ thiên tai.
- + Khía cạnh văn hóa xã hội: Quyền con người, bình đẳng giới; đa dạng văn hóa; sức khỏe; phòng chống HIV/AIDS; việc làm và thu nhập; cải cách hành chính, công khai minh bạch
- + Khía cạnh kinh tế: Xóa đói giảm nghèo; ý thức và trách nhiệm cộng đồng; phát triển kinh tế đi đôi bảo vệ môi trường.

V. Tự đánh giá: Bản thân tiếp thu và vận dụng được 97% so với yêu cầu kế hoạch đặt ra